

Số: 06 /TB-CCTT&BVTV

Vinh Phúc, ngày 01 tháng 4 năm 2020

## THÔNG BÁO

### Cao điểm phòng chống sinh vật hại lúa vụ Đông Xuân 2019 - 2020

Hiện nay, lúa Xuân sớm đang ở giai đoạn làm đòng - trổ; lúa Xuân muộn đang giai đoạn cuối đẻ nhánh - làm đòng. Thời tiết thuận lợi cho lúa sinh trưởng, phát triển tốt. Dự kiến trà lúa Xuân sớm trổ tập trung từ 01 - 20/4, lúa Xuân muộn tập trung từ 15 - 30/4. Đây là thời kỳ cây lúa rất mẫn cảm với sinh vật gây hại như: Rầy nâu, rầy lưng trắng, sâu đục thân, bệnh đạo ôn, bệnh bạc lá, bệnh đốm sọc vi khuẩn, bệnh khô vằn và chuột. Để chủ động phòng chống sinh vật gây hại, đảm bảo an toàn cho sản xuất, giành vụ Đông Xuân thắng lợi. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thông báo cao điểm phòng chống sinh vật gây hại lúa vụ Đông Xuân 2019 - 2020 với những nội dung chủ yếu sau:

#### I. TÌNH HÌNH SINH VẬT HẠI HIỆN NAY

**1. Rầy nâu, rầy lưng trắng:** Trên trà lúa Xuân sớm, rầy nâu chủ yếu tuổi 2, 3, 4 và trưởng thành; mật độ phổ biến 10 - 20 con/m<sup>2</sup>, cao 100 - 200 con/m<sup>2</sup>, cục bộ 1.000 - 1.500 con/m<sup>2</sup> (Lập Thạch, Bình Xuyên, Sông Lô,...).

**2. Sâu đục thân:** Sâu đục thân 2 chấm (chủ yếu tuổi 1, 3); tỷ lệ đánh hại trung bình 0,05 - 0,1%, cao 0,3 - 0,5%, cục bộ 2% (Sông Lô, Bình Xuyên, Lập Thạch, Phúc Yên,...).

**3. Bệnh đạo ôn:** Bệnh đạo ôn lá phát sinh gây hại cục bộ trên các giống lúa nhiễm: Nếp, J02, BC15, TBR 225, Xi23, X33...; tỷ lệ lá hại phổ biến 3 - 4%, cục bộ 10 - 20% (Bình Xuyên, Sông Lô...). Các xã đã tổ chức phòng trừ, tuy nhiên bệnh có khả năng tiếp tục gây hại trên lá và cổ bông trong thời gian tới.

**4. Bệnh khô vằn:** Bệnh phát sinh gây hại một số diện tích đất rón trũng, hầu, cây dày, bón thừa đạm, tỷ lệ đánh hại phổ biến 0,2 - 0,5%, cao 10% (Tam Dương, Tam Đảo,...).

**5. Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn:** Phát sinh gây hại trên các giống lúa LC25, TBR225, Thiên ưu 8,... Tỷ lệ lá hại phổ biến 0,5 - 1%, cao 10 - 20% (Tam Dương, Tam Đảo, Bình Xuyên, Yên Lạc...).

**6. Chuột:** Chuột gia tăng gây hại ở những nơi cạn nước, gần bờ mương, ven bờ gần đường đi... Tỷ lệ đánh hại phổ biến 0,3 - 0,5%, cao 1 - 2%, cục bộ trên 10%

(Lập Thạch, Yên Lạc, Tam Dương, Sông Lô, Bình Xuyên, Vĩnh Tường).

Ngoài ra: Ruồi đục lá, sâu cuốn lá nhỏ hại nhẹ.

## II. DỰ BÁO CAO ĐIỂM SINH VẬT HẠI LÚA THÁNG 4, THÁNG 5/2020

**1. Thời gian cao điểm hại:** Từ 05/4 - 20/5

**2. Đối tượng gây hại chủ yếu trong cao điểm:** Rầy nâu - rầy lưng trắng; sâu đục thân; bệnh khô vằn; bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn; bệnh đạo ôn và chuột. Ngoài ra, chú ý sâu cuốn lá nhỏ hại cục bộ.

**3. Quy mô, diện tích gây hại:** Rầy nâu - rầy lưng trắng trên trà lúa Xuân sớm; sâu đục thân, bệnh khô vằn trên trà lúa Xuân muộn giai đòng - trổ - chín; bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, chuột hại trên các trà lúa. Diện tích nhiễm các loại sinh vật hại trong cao điểm: 3.500 - 4.500 ha, trong đó diện tích cần phòng trừ 2.000 - 2.500 ha.

## III. DIỄN BIẾN THỜI GIAN PHÁT SINH, QUY MÔ VÀ MỨC ĐỘ GÂY HẠI CỦA CÁC ĐỐI TƯỢNG CHỦ YẾU

**1. Rầy nâu, rầy lưng trắng:** Rầy tiếp tục gây hại, mật độ phổ biến 50 - 100 con/m<sup>2</sup>, nơi cao 300 - 500 con/m<sup>2</sup>. Rầy cám lúa 2 rộ từ 5 - 20/4, mật độ gia tăng phổ biến 500 - 700 con/m<sup>2</sup>, nơi cao trên 3.000 con/m<sup>2</sup>, cục bộ 10.000 con/m<sup>2</sup>, gây hại trà lúa Xuân sớm giai đoạn trổ đến chắc xanh. Các huyện, thành phố (đặc biệt các huyện: Lập Thạch, Sông Lô, Bình Xuyên, Yên Lạc, Tam Đảo) cần chú ý điều tra, phát hiện sớm và chỉ đạo phòng trừ kịp thời những nơi có mật độ cao trên 750 con/m<sup>2</sup>. Rầy cám lúa 3 phát sinh gây hại vào cuối tháng 4 đến giữa tháng 5 mật độ phổ biến 100 - 200 con/m<sup>2</sup>, nơi cao 700 - 1000 con/m<sup>2</sup>, cục bộ trên 10.000 con/m<sup>2</sup> gây cháy rầy vào đầu đến giữa tháng 5 nếu không phòng chống kịp thời.

**2. Sâu đục thân:** Trưởng thành sâu đục thân 2 chấm lúa 2 rộ từ 15 - 30/4, sâu non hại chủ yếu trên lúa Xuân muộn trổ sau 25/4. Tỷ lệ bông bạc phổ biến 0,5 - 1%, nơi cao 5 - 7%.

**3. Bệnh đạo ôn:** Bệnh đạo ôn lá tiếp tục phát sinh, phát triển trên lúa xanh tốt rậm rạp, thừa đạm, giống nhiễm như: J02, BC 15, TBR 225... bệnh có khả năng phát sinh trên cổ bông ở những vùng đã bị đạo ôn lá gây hại. Các xã, thị trấn: Thanh Lãng, Sơn Lôi - huyện Bình Xuyên; Yên Dương, Đạo Trù, Bồ Lý - huyện Tam Đảo; Như Thụ, Tam Sơn, Đồng Thịnh - huyện Sông Lô cần chú ý theo dõi phòng chống.

**4. Bệnh khô vằn:** Bệnh phát sinh và gây hại từ giai đoạn lúa đứng cái, làm đòng đến trổ; bệnh có khả năng gia tăng mạnh cả về quy mô diện tích và mức độ gây hại trong thời gian cao điểm, đặc biệt trên diện tích lúa cấy dày, xanh tốt, bón thừa đạm. Tỷ lệ bệnh hại phổ biến 3 - 5 %, nơi cao 30 - 50 % cần chú ý theo dõi phòng chống.

**5. Bệnh bạc lá - đốm sọc vi khuẩn:** Bệnh phát sinh, phát triển mạnh khi có mưa to, gió lớn nhất là trên các ruộng trũng hâu, lúa xanh tốt, bón thừa đạm; giống có bản lá to, phàm ăn... Giai đoạn lúa đứng cái - làm đồng - trở chín bệnh phát sinh, phát triển gây hại nặng. Các huyện Bình Xuyên, Tam Đảo, Tam Dương, Yên Lạc... cần chú ý theo dõi chỉ đạo phòng chống.

**6. Chuột:** Chuột tiếp tục gây hại trên diện rộng, nhất là ruộng ven làng, đường đi, bờ cao, ao hồ, gò cao, trang trại...

**Ngoài ra cần chú ý:** Sâu cuốn lá nhỏ hại cục bộ một số diện tích bón thừa đạm, xanh tốt, rậm rạp.

#### IV. CHỦ TRƯỞNG, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ SINH VẬT HẠI

1. Yêu cầu các Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tiếp tục điều tra bổ sung sâu bệnh nhằm xác định địa bàn, quy mô diện tích và mức độ gây hại của từng đối tượng gây hại chủ yếu. Ra thông báo cao điểm chủ động phòng chống kịp thời sinh vật hại lúa trong tháng 4 - 5.

2. Đề nghị UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng chuyên môn (phòng Nông nghiệp & PTNT, phòng Kinh tế) và các cơ quan liên quan phối hợp với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (trực tiếp là các Trạm Trồng trọt & BVTV) để chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn hướng dẫn nông dân thường xuyên kiểm tra đồng ruộng, phát hiện sớm các đối tượng sinh vật gây hại trong cao điểm. Kịp thời tổ chức các biện pháp phòng trừ hiệu quả, không để sinh vật hại lây lan ra diện rộng gây ảnh hưởng năng suất, chất lượng lúa vụ Đông Xuân.

3. Đề nghị Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Vĩnh Phúc tăng cường phối hợp tuyên truyền về cao điểm phòng chống sinh vật hại để nông dân biết, thực hiện.

4. Một số biện pháp phòng chống:

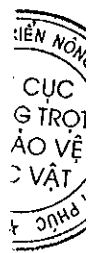
- Thường xuyên thăm đồng, nắm chắc diễn biến của thời tiết, sinh trưởng cây trồng và sinh vật gây hại để có biện pháp xử lý kịp thời, hiệu quả;

- Tăng cường thực hiện các biện pháp thủ công: Ngắt ổ trứng, cắt danh héo sâu đục thân, vơ lá bệnh khô vằn trên đồng ruộng...;

- Phun thuốc BVTV đặc hiệu khi sinh vật hại đến ngưỡng phòng trừ:

+ Rầy nâu, rầy lưng trắng; thời kỳ đòng khi mật độ trên  $750 \text{ con/m}^2$ : Dùng thuốc Midan 10WP, Actara 25WG, Chess 50WG, Sutin 5EC...; thời kỳ chắc xanh khi mật độ trên  $3.000 \text{ con/m}^2$ : Cần rẽ băng rộng từ 0,8 - 1 m, dùng thuốc Bassa 50EC, Nibas 50EC, Vibasa 50EC, Jetan 50EC... Nếu mật độ cao trên một vạn  $\text{con/m}^2$  cần phun nhắc lại lần 2 cách lần 1 từ 5 - 7 ngày.

+ Sâu đục thân lúa, khi mật độ  $0,25 \text{ ổ trứng/m}^2$ ; sâu cuốn lá nhỏ khi mật độ



10 con/m<sup>2</sup> dùng: Patox 95SP, Virtako 40WG, Nicata 95SP, Emalusa 10.2EC...

+ Bệnh khô vằn, khi có 10% danh hại dùng: Tiltsuper 300EC, Validacin 5L, Lervil 50SC, Anvil 5SC, Jिंगgang meisu 3SL, Moren 25 WP ...

+ Bệnh đạo ôn, khi tỷ lệ bệnh từ 5% lá hại, 2,5% bông hại dùng: Filia 525SE, Bankan 600WP, Amistar Top 325SC, Fuji-One 40EC,... Những ruộng bệnh nặng trên 20% lá hại cần phun nhắc lại lần 2 cách lần 1 từ 5 - 7 ngày.

+ Bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, khi tỷ lệ bệnh từ 10% lá hại dùng: Totan 200WP, Ychatot 900SP, Avalon 8WP, Kasumin 2SL, Starner 20WP... Những ruộng bệnh nặng trên 40% lá hại cần phun nhắc lại lần 2 cách lần 1 từ 5 - 7 ngày.

+ Chuột, khi 2,5% danh hại (bông hại) dùng: Ranpart 2%DS, Rat kill 2%DP, Rat-K 2%DP, Bromo 0.005AB...

5. Tăng cường kiểm tra việc kinh doanh và sử dụng thuốc BVTV trong cao điểm. Không để tình trạng thuốc giả, thuốc kém phẩm chất, thuốc ngoài danh mục, thuốc hết hạn sử dụng và lợi dụng tăng giá thuốc xảy ra trên địa bàn tỉnh.

6. Lãnh đạo Chi cục, cán bộ các phòng: Bảo vệ thực vật, Trồng trọt và các thành viên trong Tổ công tác chỉ đạo triển khai tổ chức sản xuất vụ Đông Xuân 2019 - 2020 (tại Quyết định số 03/QĐ-CCTT&BVTV ngày 15/01/2020 của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật) tăng cường xuống địa bàn được phân công để phối hợp chỉ đạo trong thời gian cao điểm.

Trên đây là thông báo cao điểm phòng chống sinh vật hại lúa vụ Đông Xuân 2019 - 2020, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề nghị UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện nhằm hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do sinh vật hại gây ra, góp phần giành vụ Đông Xuân thắng lợi./.

**Nơi nhận:**

- Cục BVTV (b/c);
- VP UBND tỉnh (b/c);
- Sở NN & PTNT (b/c);
- TT BVTV phía Bắc (b/c);
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PT - TH tỉnh (p/h đưa tin);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Phòng NN&PTNT (Kinh tế) các huyện, thành phố (p/h);
- Các đơn vị liên quan;
- Các phòng, trạm thuộc Chi cục (t/h);
- Lưu: VT, BVTV,

*06/01/20*

**CHI CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Bá Tuệ**